TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số:63/2018/QĐST-HNGĐ	*Sông cầu, ngày 26 tháng 07 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 88/2018/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 06 năm 2018, về việc "Xin ly hôn"giữa :

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trần Thanh M, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn PL, xã XT1, thị xã S C, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Chị Ngô Thị D, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn PL, xã XT 1, thị xã S C, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 07 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/7/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Trần Thanh M và anh Ngô Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Nguyễn Trần Thanh M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Ngô Khánh T, sinh ngày 01/04/2015 (giới tính: Nữ). Chị Ngô Thị D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con và chị D có quyền thăm nom con chung; không ai được cản trở chị D thực hiện quyền này.

Về tài sản chung và nợ chung: Nguyễn Trần Thanh M và anh Ngô Thị D xác định không có tài sản chung, không có nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên tòa án không xem xét giải quyết

Về án phí: Anh Nguyễn Trần Thanh M tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí HNGĐ sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí HNGĐ – ST là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* mà anh M đã tạm nộp tiền tạm ứng án phí theo phiếu thu số AA/2015/0006520 ngày 28 tháng 06 năm 2018

của chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên. Hoàn trả cho anh M số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận*:*
- *TAND tỉnh Phú Yên*
- *VKSND thị xã Sông Cầu*
- *Chi cục THA thị xã Sông Cầu*
- *UBND nơi ĐKKH*
- *Các đương sự*
- *Lưu hồ sơ*

THẨM PHÁN

Trần Văn Tôn